

Số: 593/BC-CDSP

Lạng Sơn, ngày 25 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG NĂM 2024

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

TT	Nội dung viết tắt	Chữ viết tắt
1	Bảo đảm chất lượng	BĐCL
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ GDĐT
3	Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội	Bộ LĐ-TB&XH
4	Cán bộ, viên chức	CBVC
5	Cán bộ quản lý	CBQL
6	Cán bộ, giảng viên, nhân viên	CBGVNV
7	Công nghệ thông tin	CNTT
8	Giáo dục nghề nghiệp	GDNN
9	Học sinh, sinh viên	HSSV
10	Hành chính-Tổng hợp	HC-TH
11	Kế hoạch-Tài chính	KH-TC
12	Khoa học công nghệ và Đảm bảo chất lượng	KHCN&ĐBCL
13	Quản lý đào tạo	QLĐT
14	Quản lý đào tạo và Hợp tác quốc tế	QLĐT&HTQT
15	Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch	VHNT&DL

I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục

a) Giới thiệu chung

Tên trường: TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM LẠNG SƠN

Tên tiếng Anh: LANGSON COLLEGE OF EDUCATION

Cơ quan chủ quản: SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LẠNG SƠN

Địa chỉ trường:

Trụ sở chính: Số 9, Đèo Giang, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Cơ sở 2: Số 148, đường Nguyễn Du, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Số điện thoại: (0205) 3812182

Số Fax: (0253) 810581

Email: cdsplangson@moet.edu.vn

Website: LCE.EDU.VN

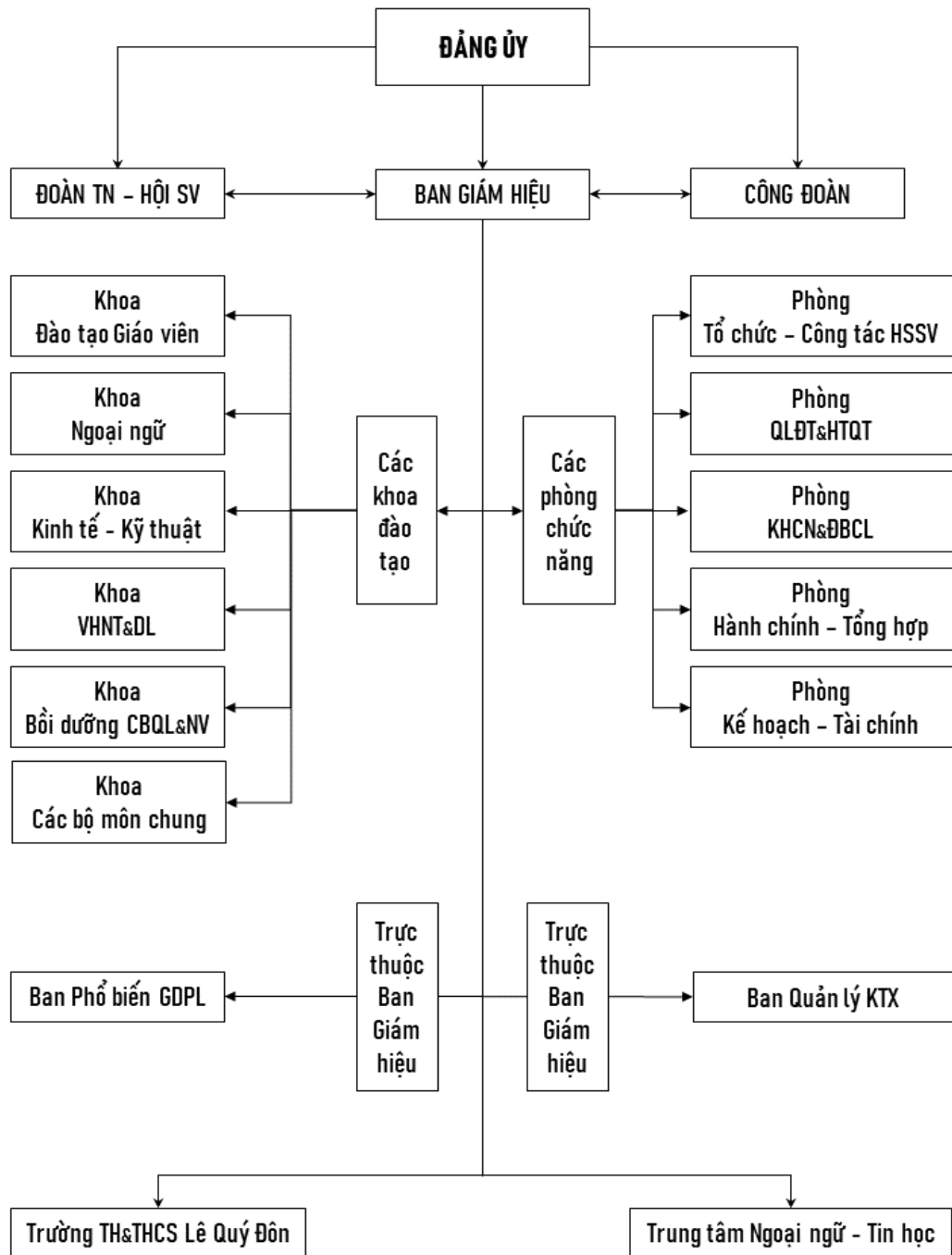
Năm thành lập trường: 1961

Thời gian bắt đầu đào tạo khóa I (hệ Cao đẳng): 1995

Thời gian cấp bằng cho khóa I (hệ Cao đẳng): 1998

Loại hình trường đào tạo: Công lập

b) Sơ đồ cơ cấu tổ chức và nhân sự



c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức trong trường (tính đến ngày 25/12/2024) 153 người trong đó biên chế: 144 hợp đồng: 09.

d) Đội ngũ nhà giáo

Tổng số: 135 nhà giáo, trong đó:

- Nam: 38 - Nữ: 97
- Cơ hữu: 135 - Thỉnh giảng: 0
- Trình độ: Tiến sĩ: 03; Thạc sĩ: 79; Đại học: 52; Cao đẳng: 01.

1.2. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Ngành đào tạo và quy mô đào tạo GDNN năm học 2024-2025

TT	Ngành	Trình độ đào tạo	Quy mô (Tháng 12/2024)
1	Tiếng Trung Quốc	Cao đẳng	646
	- Năm thứ ba		199
	- Năm thứ hai		209
	- Năm thứ nhất		238
2	Tiếng Anh	Cao đẳng	99
	- Năm thứ ba		20
	- Năm thứ hai		35
	- Năm thứ nhất		44
3	Kế toán	Cao đẳng	111
	- Năm thứ ba		33
	- Năm thứ hai		34
	- Năm thứ nhất		44
4	Thanh nhạc	Cao đẳng	8
	- Năm thứ ba		0
	- Năm thứ hai		1
	- Năm thứ nhất		7
5	Tin học ứng dụng		56
	- Năm thứ ba		10
	- Năm thứ hai		15
	- Năm thứ nhất		31
6	Trông trọt và bảo vệ thực vật	Trung cấp	47

	- Năm thứ hai		25
	- Năm thứ nhất		22
7	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc	Trung cấp	7
	- Năm thứ ba		0
	- Năm thứ hai		7
	- Năm thứ nhất		0
Tổng			974

1.3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

1.3.1. Đơn vị phụ trách

Đơn vị: Phòng Khoa học công nghệ và Đảm bảo chất lượng

Phòng KHCN&ĐBCL được thành lập trên cơ sở sáp nhập Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và Phòng Quản lý khoa học và Công tác đối ngoại theo Quyết định số 479/QĐ-CĐSP ngày 08/9/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐSP Lạng Sơn. Chức năng, nhiệm vụ của Phòng được thực hiện theo Quyết định số 469/QĐ-CĐSP ngày 06/9/2023 của Hiệu trưởng Trường CĐSP Lạng Sơn về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường. Theo đó, Phòng có chức năng tham mưu giúp Hiệu trưởng trên các lĩnh vực công tác: quản lý, tổ chức và thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học và CNTT; quản lý hệ thống thông tin, mạng nội bộ, trang thông tin điện tử và hạ tầng cơ sở mạng; quản lý, tổ chức và thực hiện công tác khảo thí, đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường.

Nhiệm vụ cụ thể của đơn vị về công tác đảm bảo chất lượng: tham mưu các văn bản, quy định và kế hoạch về công tác đảm bảo chất lượng theo quy định của Bộ GDĐT, Bộ LĐ-TB&XH; tham mưu các điều kiện, hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng và tổ chức thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng tại các đơn vị thuộc trường; tổ chức tự đánh giá chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Bộ GDĐT, Bộ LĐ-TB&XH; làm đầu mối triển khai các giải pháp đảm bảo chất lượng giáo dục, bao gồm các hoạt động: nghiên cứu, khảo sát và tổ chức lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, HSSV, cựu HSSV, người sử dụng lao động về chất lượng đào tạo, phương pháp giảng dạy và học tập, phương pháp kiểm tra-đánh giá kết quả, cơ sở vật chất, môi trường làm việc, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ; làm đầu mối mời các chuyên gia để tập huấn, tư vấn, hỗ trợ về công tác đảm bảo chất lượng và các tổ chức đánh giá ngoài cấp trường và cấp chương trình đào tạo; thực hiện chế độ báo cáo về lĩnh vực đảm bảo chất lượng theo quy định.

Phối hợp với Phòng QLĐT&HTQT, các đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyển sinh các hệ đào tạo, công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng.

Điện thoại: 02053. 812.367. Email: phongkhcn_dbcl@lce.edu.vn

1.3.2. Danh sách cán bộ, viên chức của phòng KHCN&ĐBCL

TT	Họ và tên	Chức danh, nhiệm vụ
1	ThS. GVC. Nguyễn Thị Phương Loan	Trưởng phòng: phụ trách chung, gồm: công tác tư tưởng chính trị, thi đua, công đoàn, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác của đơn vị; phụ trách công tác quản lý khoa học và đảm bảo chất lượng; hỗ trợ công tác khảo thí; CNTT, truyền thông và chuyển đổi số; quản lý hồ sơ và các hoạt động chung của đơn vị; biên tập tin, bài đăng website, bản tin giáo dục, tạp chí, trang thông tin điện tử ngoài trường; đầu mối quản lý công tác chuyên môn-nghiệp vụ của đơn vị; giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.
2	ThS. GVC. Ninh Quốc Huy	Phó Trưởng phòng: thay mặt Trưởng phòng điều hành các nhiệm vụ khi Trưởng phòng vắng mặt; phụ trách công tác khảo thí; CNTT, truyền thông và chuyển đổi số; tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử, học liệu số; hỗ trợ công tác quản lý khoa học và đảm bảo chất lượng; giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.
3	ThS.GVC. Nguyễn Ngọc Cường	Viên chức: quản lý công tác CNTT, truyền thông và chuyển đổi số của nhà trường, gồm: cơ sở hạ tầng mạng; kỹ thuật; quản trị website; quản lý máy chủ; hỗ trợ phần mềm quản lý đào tạo; đăng và tổng hợp tin/bài trên trang Website; tham mưu và hỗ trợ công tác CNTT trong quản lý, dạy học, nghiên cứu khoa học, khảo thí; đảm bảo chất lượng; giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.
4	ThS.GVC. Nguyễn Thị Mai Lan	Viên chức: tham mưu và thực hiện công tác đảm bảo chất lượng (khảo sát các bên liên quan đối với các ngành giáo dục nghề nghiệp, hệ thống quản lý chất lượng ISO, Báo cáo công khai, tự đánh giá các ngành giáo dục nghề nghiệp); thực hiện công tác khảo thí (tham mưu và quản lý công tác coi thi; hỗ trợ công tác chấm thi, đề thi; viết biên bản; tin, bài phản ánh các hoạt động thi đua của đơn vị; hỗ trợ công tác công đoàn, thi đua của đơn vị; ghi biên bản các cuộc họp; giảng dạy, cố vấn học tập và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.
5	ThS.GVC. Vũ Thị Ánh Tuyết	Viên chức: quản lý công tác khoa học của sinh viên và hoạt động khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo; tham mưu và quản lý công tác khảo thí; xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng; tự đánh giá các ngành

		giáo dục nghề nghiệp; công tác chuyên môn của đơn vị; kiểm tra nội bộ; lưu giữ văn bản quản lý của đơn vị; viết và biên tập tin bài phản ánh các hoạt động của đơn vị và nhà trường; công tác thanh quyết toán kinh phí các hoạt động của đơn vị; giảng dạy thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.
6	ThS. GVC. Lý Thị Hương	Viên chức: tham mưu và thực hiện công tác đảm bảo chất lượng (tự đánh chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non; khảo sát các bên liên quan ngành Giáo dục Mầm non); quản lý công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên; viết và biên tập tin bài của đơn vị và nhà trường; hỗ trợ công tác khảo thí; quản lý các văn bản, cơ sở vật chất của đơn vị; giảng dạy, cố vấn học tập và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.

II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

a) Đặt vấn đề

Thực hiện Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐ-TB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở GDNN. Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín của nhà trường, Trường CĐSP Lạng Sơn đã tiến hành xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng.

b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

b1) Căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐ-TB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở GDNN.

- Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 08/6/2017 của Bộ LĐ-TB&XH Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở GDNN.

- Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc Hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

Trường CĐSP Lạng Sơn lập kế hoạch xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng; tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Tiếng Trung Quốc, Kế toán, Tiếng Anh, Thanh nhạc trình độ cao đẳng; xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng đảm bảo đúng quy định.

b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Nâng cao nhận thức của CBQL, nhà giáo, viên chức, người lao động và HSSV về tầm quan trọng của công tác đảm bảo chất lượng trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng GDNN, giữ vững uy tín của Trường CĐSP Lạng Sơn.
- b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng
 - Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được sứ mạng phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn.
 - Huy động sự tham gia của tất cả CBQL, nhà giáo, nhân viên và người học.
 - Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN, ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học.
 - Phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, dễ vận hành; liên tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục bảo đảm chất lượng, đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Bước 1. Công tác chuẩn bị

1. Hoàn thiện tổ chức và nhân sự bảo đảm chất lượng:

- Trên cơ sở Hội đồng đảm bảo chất lượng giáo dục được thành lập theo Quyết định số 533/QĐ-CĐSP ngày 21/9/2021, Hiệu trưởng quyết định kiện toàn tổ chức và nhân sự, ban hành Quyết định số 338/QĐ-CĐSP ngày 12/8/2024 về việc kiện toàn Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục và cử giảng viên chuyên trách công tác đảm bảo chất lượng giáo dục tại các Khoa năm học 2024-2025, gồm 17 thành viên Hội đồng và 08 giảng viên phụ trách tại đơn vị.

- Giao cho Phòng KH-CN&ĐBCL phụ trách công tác bảo đảm chất lượng:

+ Chủ trì, phối hợp với các phòng chức năng thuộc trường lập kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng; trình Hiệu trưởng phê duyệt; chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.

+ Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và đảm bảo chất lượng.

+ Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở GDNN.

- Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường: Về cơ bản, bộ máy nhân sự của nhà trường đảm bảo theo quy định, trong đó có 01 đơn vị chủ trì tham mưu cho Hiệu trưởng. Một số nhà giáo, CBQL đã được tập huấn bồi dưỡng về xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng; đào tạo áp dụng: Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng: trên cơ sở Kế hoạch số 486/KH-CĐSP ngày 21/9/2021 về đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch số

399/KH-CĐSP ngày 12/9/2024 về công tác đảm bảo chất lượng năm học 2024-2025; Kế hoạch số 02/KH-CĐSP ngày 02/01/2024 về xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng; Kế hoạch số 05/KH-CĐSP ngày 02/01/2024 về hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ Cao đẳng năm 2024; Kế hoạch số 06/KH-CĐSP ngày 02/01/2024 về hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo ngành Tiếng Trung Quốc trình độ Cao đẳng năm 2024.

- Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho CBQL, nhà giáo, người lao động theo Quy định Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục (ban hành kèm theo Quyết định số 556/QĐ-CĐSP ngày 30/9/2021 của Trường CĐSP Lạng Sơn).

Bước 2. Xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng

1. Nhà trường tiếp tục sử dụng chính sách chất lượng giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 504/QĐ-CĐSP ngày 10/9/2021; Sổ tay bảo đảm chất lượng ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-CĐSP ngày 13/9/2023.

2. Xây dựng mục tiêu chất lượng năm học 2024-2025, cụ thể:

a) Phòng KHCN&ĐBCL chủ trì tổ chức xây dựng mục tiêu chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Mục tiêu chất lượng phù hợp với chính sách chất lượng của trường; được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng theo từng giai đoạn cụ thể.

c) Mục tiêu chất lượng được lấy ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận HSSV đến thực tập, thực hành, làm việc.

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của nhà trường và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

4. Tiếp tục vận hành quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng, cụ thể:

a) Phòng KHCN&ĐBCL chủ trì, phối hợp với các đơn vị tiếp tục vận hành quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo cách thức sau:

- Xác định lĩnh vực quản lý chất lượng trên cơ sở các tiêu chí kiểm định chất lượng GDNN hiện hành. Tùy theo điều kiện, đặc thù nhà trường xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng khác nếu cần thiết.

- Căn cứ các lĩnh vực quản lý chất lượng đã được xác định, nghiên cứu, xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

b) Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực quản lý chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt, đặc biệt các quy trình bắt buộc theo quy định của Bộ LĐ-TB&XH.

Bước 3. Phê duyệt và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

1. Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống BDCL trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường.

2. Hệ thống BDCL được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, nhân viên, các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

c) Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Tiếp tục vận hành chính sách chất lượng giai đoạn 2021-2025 ban hành theo Quyết định số 504/QĐ-CĐSP ngày 10/9/2021. Nội dung chính sách chất lượng giai đoạn 2021-2025: Trường CĐSP Lạng Sơn cam kết xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống BDCL theo quy định với nội dung:

1. Thực hiện thành công sứ mạng của nhà trường trên nền tảng lấy người học làm trung tâm, lấy chất lượng làm cốt lõi.

2. Đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo; xây dựng môi trường học thuật giúp người học phát huy được sở trường, khả năng sáng tạo của bản thân; rèn luyện năng lực và phẩm chất nghề nghiệp đáp ứng chuẩn đầu ra.

3. Phát triển đội ngũ nhà giáo, CBQL, người lao động đảm bảo vị trí việc làm; không ngừng trau dồi phẩm chất và năng lực nghề nghiệp; thích ứng với môi trường giáo dục luôn thay đổi.

4. Tăng cường nghiên cứu khoa học, mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước để tổ chức đào tạo, tư vấn và giới thiệu việc làm cho HSSV.

5. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học; xây dựng học liệu điện tử và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục. Người học được an toàn và hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định.

6. Định kỳ xem xét, cải tiến phương thức quản lý nhằm nâng cao chất lượng các lĩnh vực hoạt động của nhà trường.

d) Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường ban hành mục tiêu chất lượng năm học 2024-2025 (Quyết định số 512/QĐ-CĐSP ngày 28/10/2024) với các nội dung sau:

1. Tham mưu định hướng phát triển nhà trường phù hợp với quy hoạch mạng lưới các trường cao đẳng sư phạm địa phương theo sự chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với thực tiễn nhà trường và nhu cầu của thị trường lao động.

2. Tuyển sinh các ngành đào tạo chính quy đạt 80% trở lên; Trường TH&THCS Lê Quý Đôn đạt 100%; liên kết đào tạo, bồi dưỡng theo chỉ tiêu đăng ký.

3. Tiếp tục phát triển các chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và thực tiễn nhà trường; 12 chương trình đào tạo cập nhật theo Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19/02/2024 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

4. Kết quả học tập và tốt nghiệp các ngành đào tạo được xếp loại Khá trở lên đạt từ 80%; kết quả rèn luyện được xếp loại Khá trở lên đạt từ 85%; lớp tiên tiến đạt từ 05 lớp trở lên. Tối thiểu 80% người học tốt nghiệp có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo. Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người học tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động. Trường TH&THCS Lê Quý Đôn đạt mục tiêu giáo dục theo đăng ký.

5. 100% nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục (thuộc đối tượng) có sản phẩm nghiên cứu khoa học, trong đó 80% được xếp loại Khá trở lên, không có sản phẩm không đạt yêu cầu. Hoàn thành 01 đề tài cấp tỉnh, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên; triển khai 01 đề tài cấp tỉnh; tối thiểu 05 đề tài cấp trường, giáo trình, bài giảng điện tử; 25 bài đăng tạp chí trở lên; 04 hội thảo, hội nghị, hội thi khoa học; 08 dự án ý tưởng khởi nghiệp, dự án khoa học kỹ thuật; 25 tiểu luận kết thúc môn, khóa luận tốt nghiệp.

6. 100% chương trình đào tạo đủ tài liệu, giáo trình và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động dạy học. Thực hiện rà soát, bảo dưỡng, bổ sung trang thiết bị đáp ứng yêu cầu sử dụng. 100% nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản lý và giảng dạy; khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm đã có; xây dựng và sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung, thúc đẩy hoạt động truyền thông và chuyển đổi số trong nhà trường.

7. Tiếp tục bồi dưỡng phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động đảm bảo chuẩn nghề nghiệp và vị trí việc làm.

8. Vận hành và cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong. Hoàn thành báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non, Tiếng Trung Quốc, Kế toán, Tiếng Anh, Thanh nhạc trình độ Cao đẳng.

9. Nhà trường được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Phần đầu 100% các nhiệm vụ đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; 100% tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, trong đó có 02 tập thể đạt danh hiệu Lao động xuất sắc; 100% nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động đăng ký danh hiệu thi đua, trong đó có 25 Chiến sĩ thi đua cơ sở, 02 Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và 04 Bằng khen của UBND tỉnh.

đ) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành

- Trường CĐSP Lạng Sơn quan tâm đến hoạt động BDCL về các lĩnh vực: hoạt động dạy học; chương trình, giáo trình đào tạo; CBQL, nhà giáo, viên chức, người lao động; cơ sở vật chất; trang thiết bị đào tạo; thư viện; công tác HSSV, dịch vụ người học. Tiếp tục vận hành và cải tiến 45 quy trình đảm bảo chất lượng được phê duyệt trong năm 2019, 2021 và 2022, cụ thể:

TT	Tên quy trình	Đơn vị xây dựng	Ký hiệu
----	---------------	-----------------	---------

1	Quy trình xây dựng, điều chỉnh, đánh giá chương trình đào tạo	Phòng QLĐT&HTQT	QT.01
2	Quy trình biên soạn, lựa chọn, bổ sung, điều chỉnh giáo trình đào tạo*	Phòng QLĐT&HTQT	QT.02
3	Quy trình tuyển sinh	Phòng QLĐT&HTQT	QT.03
4	Quy trình xét và quản lý kết quả học tập, rèn luyện	Phòng QLĐT&HTQT	QT.04
5	Quy trình quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ	Phòng QLĐT&HTQT	QT.05
6	Quy trình kiểm tra nội bộ	Phòng TC-CTHSSV	QT.06
7	Quy trình mượn, trả tài liệu thư viện đối với HSSV	Phòng QLĐT&HTQT	QT.07
8	Quy trình mượn, trả tài liệu thư viện đối với giảng viên/giáo viên	Phòng QLĐT&HTQT	QT.08
9	Quy trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo*	Phòng TC-CTHSSV	QT.09
10	Quy trình quản lý hồ sơ viên chức	Phòng TC-CTHSSV	QT.10
11	Quy trình quản lý HSSV tại ký túc xá	Phòng TC-CTHSSV	QT.11
12	Quy trình quản lý hồ sơ HSSV	Phòng TC-CTHSSV	QT.12
13	Quy trình khảo sát HSSV tốt nghiệp	Phòng QHCN&ĐBCL	QT.13
14	Quy trình quản lý thi kết thúc môn học/học phần*	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.14
15	Quy trình xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến Hệ thống bảo đảm chất lượng	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.15
16	Quy trình đánh giá chất lượng chương trình đào tạo	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.16
17	Quy trình biên soạn, thẩm định giáo trình đào tạo (lưu hành nội bộ)	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.17
18	Quy trình đăng ký đề tài khoa học và công nghệ cấp trường	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.18
19	Quy trình nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp trường	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.19
20	Quy trình đăng ký, nghiệm thu sáng kiến	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.20
21	Quy trình thu và quản lý học phí	Phòng KH-TC	QT.21
22	Quy trình quản lý phòng học/phòng thực hành	Phòng HC-TH	QT.22

23	Quy trình thực hiện tiêu luận kết thúc môn học/học phần của học sinh sinh viên	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.23
24	Quy trình thực hiện thủ tục cho sinh viên đi học tập, thực tập tại nước ngoài	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.24
25	Quy trình quy hoạch cán bộ quản lý*	Phòng TC-CTHSSV	QT.25
26	Quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý*	Phòng TC-CTHSSV	QT.26
27	Quy trình đánh giá, phân loại viên chức*	Phòng TC-CTHSSV	QT.27
28	Quy trình khen thưởng cán bộ, viên chức	Phòng TC-CTHSSV	QT.28
29	Quy trình kỷ luật cán bộ, viên chức	Phòng TC-CTHSSV	QT.29
30	Quy trình xét nâng lương	Phòng TC-CTHSSV	QT.30
31	Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện*	Phòng TC-CTHSSV	QT.31
32	Quy trình xét học bổng cho học sinh, sinh viên	Phòng TC-CTHSSV	QT.32
33	Quy trình nhập học	Phòng TC-CTHSSV	QT.33
34	Quy trình khen thưởng HSSV	Phòng TC-CTHSSV	QT.34
35	Quy trình xét điều kiện dự thi kết thúc môn học/mô đun*	Phòng QLĐT&HTQT	QT.36
36	Quy trình xét công nhận tốt nghiệp*	Phòng QLĐT&HTQT	QT.37
37	Quy trình đánh giá kết quả học tập*	Phòng QLĐT&HTQT	QT.38
38	Quản lý, sử dụng, bảo trì đồ dùng, thiết bị dạy học*	Phòng QLĐT&HTQT	QT.46
39	Quy trình khảo sát đơn vị sử dụng lao động*	Phòng KHCN&ĐBCL	QT.47
40	Quy trình quản lý cấp, phát văn phòng phẩm	Phòng HC-TH	QT.54
41	Quy trình kiểm kê tài sản	Phòng HC-TH	QT.55
42	Quy trình quản lý văn bản đi-đến	Phòng HC-TH	QT.56
43	Quy trình thanh lý tài sản	Phòng HC-TH	QT.57
44	Quy trình tạm ứng	Phòng KH-TC	QT.58
45	Quy trình thanh toán lương	Phòng KH-TC	QT.59

e) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

Hệ thống thông tin BĐCL gồm cơ sở dữ liệu BĐCL và hạ tầng thông tin thực hiện theo nguyên tắc:

- Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng cập nhật, mở rộng khi cần thiết.
- Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của nhà trường và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng.

- Ứng dụng CNTT, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước.

Hệ thống thông tin BĐCL được định kỳ rà soát, nâng cấp, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin BĐCL. Phòng KHCN&ĐBCL phối hợp với Ban quản trị Website, Ban quản trị mạng xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin BĐCL.

2.2. Đánh giá, cải tiến

- Nhà trường đã xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng; chú trọng khảo sát các bên liên quan, tổ chức tự đánh giá và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo để tăng cường công tác kiểm soát và cải tiến chất lượng.

- Hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường tiếp tục được rà soát, bổ sung và cải tiến để phục vụ các hoạt động của nhà trường dưới sự hướng dẫn của các chuyên gia cũng như sự đầu tư của các đơn vị, tổ chức và cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Ưu điểm

- Đội ngũ nhà giáo, CBQL, nhân viên và HSSV của nhà trường đã nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng; từng bước xây dựng văn hóa chất lượng trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT, ngành LĐ-TB&XH; đặc biệt là quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐ-TB&XH, nhà trường đã xây dựng, vận hành Hệ thống bảo đảm chất lượng đảm bảo đúng quy định.

- Tăng cường hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo có sự hướng dẫn và hỗ trợ của chuyên gia kiểm định chất lượng GDNN.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và thực hiện cải tiến chất lượng các ngành đào tạo sau kiểm định chất lượng (ngành Kế toán và Trung Quốc trình độ cao đẳng); định hướng xây dựng kế hoạch và tổ chức tự đánh giá các chương trình đào tạo đảm bảo đúng quy định.

- Đội ngũ nhà giáo, CBQL của nhà trường không ngừng tự học, tự bồi dưỡng để xây dựng dựng tài liệu, tham mưu công tác xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong nhà trường.

3.2. Tồn tại, hạn chế

- Phòng KHCN&ĐBCL thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn nên việc kiểm soát chất lượng ở một số lĩnh vực chưa được toàn diện.

- Một số nhà giáo đã được tập huấn về công tác đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên, hiện tại, nhà trường không có kiểm định viên nên còn hạn chế về năng lực tự đánh giá chất lượng.

3.3. Nguyên nhân

- Việc xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng là công việc lâu dài, phức tạp đòi hỏi nhiều thời gian, nhân lực tham gia.

- Nhà trường chịu sự quản lý, chỉ đạo của ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành LĐ-TB&XH nên gặp một số khó khăn nhất định trong việc xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng.

3.4. Đề xuất

Nhà trường tiếp tục mong nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện trong hoạt động GDNN; tạo điều kiện cho đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục được tham gia các khóa tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng GDNN; kiểm định chất lượng.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH Lạng Sơn;
- HT, các PHT;
- Hội đồng ĐBCL;
- Các phòng, khoa, trung tâm;
- Công đoàn, Đoàn TN;
- Lưu: VT, KHCN&ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG

Phùng Quý Sơn